| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐÔNG HẢI**<br>**TỈNH BẠC LIÊU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 31/2025/QĐST-DS | *Đông hải, ngày 10 tháng 6 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2025, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 257/2025/TLST – DS ngày 13 tháng 5 năm 2025.

## XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP P
Địa chỉ: Tòa nhà T, số A T, phường T, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo uỷ quyền:
Ông Mai Thanh G, chức vụ: Giám đốc phòng G1.
Ông Trần Chí L, sinh năm 1989. Địa chỉ: Số A, N, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau.
- Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1964.
Bà Trần Thúy L1, sinh năm 1974.
Địa chỉ: Ấp D, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Ngân hàng TMCP P và ông Nguyễn Tấn Đ và bà Trần Thúy L1 thống nhất còn nợ Ngân hàng TMCP P tổng số tiền 876.241.039 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 860.000.000 đồng, nợ lãi 16.241.039 đồng.

2.2. Buộc ông Nguyễn Tấn Đ và bà Trần Thúy L1 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền 876.241.039 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 860.000.000 đồng, nợ lãi 16.241.039 đồng.

Kể từ ngày 01/6/2025, Ông Nguyễn Tấn Đ và bà Trần Thị L2 phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Nguyễn Tấn Đ và bà Trần Thị L2 phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

**3.** Trường hợp ông Nguyễn Tấn Đ và bà Trần Thị L2 không có khả năng thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền nêu trên thì Ngân hàng TMCP P có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ, gồm:

Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DB 570654, số vào sổ cấp GCN: CS 04130 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường Tỉnh B cấp ngày 19/03/2021 đứng tên ông Nguyễn Tấn Đ, cụ thể như sau: Thửa đất số: 629, Tờ bản đồ số 11. Diện tích : 26.806,9 $m^2$. Loại đất nuôi trồng thủy sản. Địa chỉ thửa đất: Ấp B, Xã L, Huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

**4.** Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Ông Nguyễn Tấn Đ và bà Trần Thị L2 tự nguyện chịu toàn bộ án phí số tiền 19.143.000 đồng. Ngân hàng TMCP P đã nộp tạm ứng án phí số tiền 19.000.000 đồng theo biên lai thu số 0006801 ngày 12/5/2025, được hoàn lại tại chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đông Hải.

**5.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- Chi cục THADS huyện Đông Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thạch Đoàn**